

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

TRẦN HUỲNH TUYẾT NHƯ

HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC VIỆT NAM Ở NAM BỘ
QUA 3 TỜ BÁO: GIA ĐỊNH BÁO, NÔNG CỎ
MÍN ĐÀM, LỤC TỈNH TÂN VĂN

Ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 9220121

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh – năm 2025

Công trình được hoàn thành tại:

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học:

PGS. TS. Nguyễn Hữu Hiếu

Phản biện độc lập 1:.....

Phản biện độc lập 2:

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp cơ sở đào tạo
hợp tại:

vào hồi giờ ngàytháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Thư viện Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh;
- Thư viện Trường Đại học KHXH&NV, TP. Hồ Chí Minh;
- Thư viện Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Báo chí Quốc ngữ đầu thế kỷ XX là một hiện tượng văn hóa đặc biệt. Báo chí không những là chứng nhân ghi dấu những biến đổi nhanh chóng trong đời sống tinh thần của đại bộ phận người Việt Nam mà còn trở thành diễn đàn ghi nhận sự nhập cuộc đầy sôi động và phát triển của các thể loại văn học nói riêng và tiến trình hiện đại hoá văn học Việt Nam nói chung. Không chỉ kiến tạo nên thói quen thưởng thức văn học, báo chí trong giai đoạn này còn thúc đẩy văn chương phát triển, thoát khỏi những định chế khuôn khổ của văn chương trung đại. Trong suốt tiến trình hoạt động của mình, nhiều tờ báo đã tác động đến tư duy sáng tác của đội ngũ sáng tác văn chương trong giai đoạn giao thời.

Nhìn chung, mảng nghiên cứu về báo chí, đặc biệt là báo chí ở Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX vẫn không phải là một vấn đề quá mới mẻ, nhưng tiếp cận vai trò của báo chí, cụ thể là ba tờ *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* vẫn là một góc nhìn mới mẻ, khơi gợi được nhiều suy ngẫm và liên tưởng thú vị. Trên phong nền văn hóa lịch sử cùng những kiến thức nhất định về văn học Việt Nam trước 1945, hướng nghiên cứu của chúng tôi là tiếp cận, thống kê các tác phẩm văn học, kết hợp phân tích đặc điểm, giá trị của các tác phẩm văn xuôi, thơ và kịch được in trong *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*. Đây chính là lí do chúng tôi lựa chọn đề tài: **“Hiện đại hóa văn học Việt Nam ở Nam Bộ qua 3 tờ báo: Gia Định báo, Nông cổ mín đàm, Lục tỉnh tân văn”**.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu chính của luận án là những đóng góp cho quá trình hiện đại hoá văn học ở Nam Bộ trong thời gian cuối thế kỉ XIX và đầu thế kỉ XX, thông qua hoạt động sáng tác và lý luận phê bình của ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*.

2.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu trong luận án bao gồm:

1. Các tác phẩm văn học dịch, thơ, tiểu thuyết, truyện ngắn trên *Gia Định báo* từ năm 1866 đến năm 1902.

2. Các tác phẩm văn học dịch, thơ, tiểu thuyết, truyện ngắn, sân khấu, các bài phê bình văn học trên *Nông cổ mín đàm* trong các giai đoạn 1901-1907, 1910, 1912, 1916-1923.

3. Các tác phẩm văn học dịch, thơ, tiểu thuyết, truyện ngắn, sân khấu, các bài phê bình văn học trên *Lục tỉnh tân văn* từ số 1 ngày 14/11/1907 đến số 7741 ngày 30/9/1944. Riêng các số báo của 2 năm 1908, 1909 đang trong tình trạng thiếu hoàn toàn nên chúng tôi chưa thể khảo sát và không nêu trong mục “Phạm vi nghiên cứu” này. Chúng tôi hi vọng sẽ có dịp bổ khuyết vào chỗ trống này khi có đủ tư liệu.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Luận án xác định các mục tiêu nghiên cứu cần đạt được như sau:

Sưu tầm, tập hợp tương đối khái quát (trong giới hạn cho phép) các sáng tác văn chương và lý luận phê bình văn học trên ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*. Bên cạnh đó, luận án cũng tiến hành phân tích, đánh giá một cách chi tiết những khía cạnh khác như bối cảnh lịch sử xã hội, các tiền đề về tư tưởng giáo dục, sự ra đời và hình thành đội ngũ sáng tác mới... góp phần giúp bộ phận văn học ra đời gắn liền với báo chí phát triển. Đó là cơ sở để chúng tôi phác họa một bức tranh tổng thể về quá trình hiện đại hoá của văn xuôi Quốc ngữ ở Nam Bộ nói riêng và tổng thể nền văn học Nam Bộ vào những năm cuối thế kỉ XIX và đầu thế kỉ XX.

Đánh giá một cách toàn diện những đóng góp cũng như hạn chế trong hoạt động sáng tác văn chương, nghiên cứu lý luận phê bình văn học trên ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*. Song song đó, xác định vai trò của các tờ báo nói riêng và mối quan hệ giữa văn học và báo chí nói chung trong những năm đầu thế kỉ XX.

Phân tích, khẳng định đóng góp của ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* trong việc kiến tạo các giá trị mới trong những phương diện như đời sống văn hóa tinh thần, nhận thức thẩm mỹ, quan niệm về các bộ môn nghệ thuật ở Nam Bộ thời kỳ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết yêu cầu của đề tài, chúng tôi đã tiến hành sưu tầm các tài liệu, sau đó sắp xếp, thống kê vào từng loại thể riêng để nghiên cứu về đặc điểm, giá trị cũng như những đóng góp của tờ báo này vào quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam. Trong toàn luận án, chúng tôi lần lượt phối hợp sử dụng các phương pháp như: phương pháp nghiên cứu xã hội, phương pháp hệ thống, phương pháp so sánh, phương pháp phân tích tổng hợp và phương pháp thống kê. Các phương pháp trên được phối hợp sử dụng trong quá trình phân tích các vấn đề của văn học sử, các hiện tượng văn học cũng như tác phẩm và các yếu tố của tác phẩm được in trên báo chí nói chung và tờ *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục Tỉnh tân văn* nói riêng cũng như tác động của nó đến quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam.

5. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

5.1. Ý nghĩa khoa học

Công trình sau khi hoàn thành sẽ có những đóng góp về mặt khoa học như sau:

- Từ sự khái quát quá trình phát triển của văn học Nam Bộ nói chung trong công cuộc hiện đại hóa những năm đầu thế kỉ XX, chúng tôi mong muốn luận án sẽ cung cấp cho độc giả một cái nhìn mới đa dạng đa chiều hơn về những giá trị riêng của báo chí, mối quan hệ giữa văn học và báo chí, văn học và xã hội những năm đầu thế kỷ XX nói riêng và tổng thể nền văn học nói chung.

- Không chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu mối quan hệ giữa báo chí và văn học như một hiện tượng của văn học sử, luận án còn góp phần nêu ra ý nghĩa, những đóng góp riêng của báo chí Quốc ngữ nói chung và ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* nói riêng trên các

phương diện khác nhau của đời sống văn hóa tinh thần, như nhận thức thẩm mỹ, quan niệm về nghệ thuật cũng như về con người ở Nam Bộ thời kỳ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

5.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án có thể được sử dụng trở thành tư liệu tham khảo về vai trò của báo chí trong quá trình hiện đại hoá văn học, góp phần đáp ứng nhu cầu đa dạng hoá nguồn tư liệu dạy học và nghiên cứu cho mảng văn học Nam Bộ nói riêng và văn học Việt Nam nói chung.

6. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, luận án sẽ được triển khai qua 4 chương sau:

Chương 1: Tổng quan về tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài

Chương 2: Hiện đại hoá văn học ở Nam Bộ qua *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* xét trên bình diện đội ngũ những người sáng tác

Chương 3: Hiện đại hoá văn học ở Nam Bộ qua *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* xét trên bình diện thể loại (truyện dịch, truyện ngắn và tiểu thuyết)

Chương 4: Hiện đại hoá văn học ở Nam Bộ qua *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* xét trên bình diện hoạt động nghiên cứu, lý luận và phê bình văn học

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

Ở chương này, chúng tôi sẽ tập trung khảo sát qua tình hình nghiên cứu văn học Quốc ngữ ở Nam bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX nói chung và ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* nói riêng. Song song đó, thông qua tư liệu, luận án cũng đề cập tới vấn đề hiện đại hoá văn học phương Tây, văn học Đông Á và văn học Việt Nam cùng những nhân tố cơ bản thúc đẩy tiến trình này, nhằm cung cấp một góc nhìn tổng quan về đối tượng nghiên cứu chính của đề tài.

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Về văn học Quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Theo khảo sát của chúng tôi, số lượng công trình nghiên cứu liên quan đến văn học Quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX khá đa dạng và phong phú cả ở mảng sưu tầm và giới thiệu tác phẩm. Năm 1933, nhà nghiên cứu Thiều Sơn đã khẳng định vai trò của báo chí đối với văn học và đội ngũ người cầm bút trong bài diễn thuyết *Báo giới và văn học* được diễn thuyết tại cuộc họp của Hội Nam Kỳ khuyến học vào ngày 19/7/1933. Bài diễn thuyết về sau được chọn in lại trong cuốn *Phê bình và cáo luận* (NXB Nam Kỳ, 1933).

Năm 1942, tác giả Vũ Ngọc Phan cho ra mắt quyển *Nhà văn hiện đại Việt Nam* (NXB Tân Dân, 1942). Qua đó, tác giả đã phác họa được sự tiếp nối và mạch phát triển của văn chương đương thời. Cũng trong năm 1942, tác giả Mộc Khuê (Kiều Thanh Quế) xuất bản công trình nghiên cứu *Ba mươi năm văn học* (NXB Tân Việt, 1942). Nhà nghiên cứu này cũng tiếp tục phát huy thành quả nghiên cứu của mình trong hai quyển: *Phê bình văn học* (NXB Tân Việt, 1942) và *Cuộc tiến hoá văn học Việt Nam* (NXB Đời Mới, 1943).

Năm 1943, Dương Quảng Hàm xuất bản quyển *Việt Nam văn học sử yếu* (Trung tâm học liệu, 1968).

Năm 1965, trong công trình *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên giai đoạn 1862 -1945* (NXB. Quốc học tùng thư, 1965), nhà nghiên cứu Phạm Thế Ngũ cho rằng xuất phát từ mục đích muốn phổ biến chữ Quốc ngữ với công chúng, báo chí trong giai đoạn này đã trở thành diễn đàn đăng tải các tác phẩm tản văn, bài dịch thuật, tiểu thuyết, truyện ngắn... Năm 1968, tác giả Tế Xuyên thông qua tập chuyên khảo *Nghề viết báo* (NXB Khai Trí, 1968) đã phác họa quá trình phát triển của báo chí tại Sài Gòn.

Năm 1969, tác giả Nguyễn Văn Xuân ra mắt quyển *Khi những lưu dân trở lại* (NXB Thời Mới, Hà Nội, 1969) đã có những nhận xét tích cực về sự

xuất hiện cũng như vai trò của văn học Quốc ngữ Nam Bộ trong tiến trình hiện đại hoá văn học Việt Nam.

Năm 1970, quyển *Lịch sử báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1930* (NXB Trí Đăng, 1973) của Huỳnh Văn Tòng được xuất bản. Đây là công trình nghiên cứu khá tỉ mỉ, đặc biệt là giai đoạn lịch sử báo chí giai đoạn 1865-1907 và 1908 đến 1918.

Năm 1972, Trần Văn Giáp và nhóm nghiên cứu thông qua quyển sách *Lược truyện các tác gia Việt Nam* tập II (NXB Sử học, Hà Nội, 1972) đã tỏ ra sự tỉ mỉ khi đề cập đến một số tác phẩm của các nhà văn như Hồ Biểu Chánh, Lê Hoàng Muu, Nguyễn Chánh Sắt...

Trong giai đoạn từ năm 1974 – 1975 và 1977 – 1978, nhà nghiên cứu Phan Cự Đệ cho ra mắt công trình *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại* (2 quyển) (NXB ĐH&THCN, 1974 – 1975, 1977 - 1978).

Năm 1982, trường Đại học Harvard đã tổ chức hội thảo với chủ đề *Văn học Việt Nam qua hai cuộc thế chiến (1914-1945)*.

Năm 1988, nhóm các nhà nghiên cứu Hoài Anh, Thanh Nguyên, Hồ Sĩ Hiệp đã cho ra mắt quyển sách *Văn học Nam bộ từ đầu đến giữa thế kỷ XX* (NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1988). Năm 1989, hội nghị về Hồ Biểu Chánh tổ chức ở Tiền Giang, mở đường cho hai nhà xuất bản Tiền Giang và Long An tái bản hàng loạt sách của Hồ Biểu Chánh và một số nhà văn Nam Bộ khác như: Nguyễn Chánh Sắt, Bửu Đình...

Cũng trong năm 1988, công trình *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900 – 1930* của hai tác giả Trần Đình Hượu và Lê Trí Viễn (NXB ĐH & THCN, 1988) đã phân tích và chỉ ra hành trình phức tạp của quá trình hiện đại hoá văn học Việt Nam ở đầu thế kỷ.

Năm 1990, trong cuốn *Tiến trình văn nghệ Nam Bộ* (NXB An Giang, 1990), Nguyễn Q. Thắng đã giới thiệu sơ giản khoảng 10 cuốn tiểu thuyết Nam Bộ.

Năm 1993, Tôn Thất Dụng bảo vệ thành công luận án *Sự hình thành và vận động của thể loại tiểu thuyết văn xuôi tiếng Việt ở Nam Bộ giai đoạn cuối TK.XIX đến năm 1932* (Luận án tiến sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội, 1993).

Ở mảng nghiên cứu và phê bình văn học, năm 1998, nhóm các tác giả Hoài Anh, Thành Nguyên, Hồ Sĩ Hiệp đã tiến hành phác thảo sơ nét về tiến trình phát triển của văn học Nam Bộ qua cuốn *Văn học Nam Bộ từ đầu đến giữa TK.XX* (NXB.TPHCM, 1988). Về sau, nhóm tác giả Hoài Anh và Hồ Sĩ Hiệp tiếp tục xuất bản thêm cuốn *Những danh sĩ Nam Bộ* (NXB Tổng hợp Tiền Giang, 1999).

Cũng trong năm 1998, tập 2 của *Địa chí văn hóa thành phố Hồ Chí Minh* (NXB Tổng hợp TP.HCM, 1998) do hai tác giả Trần Văn Giàu và Trần Bạch Đằng ra đời.

Năm 2001, Cao Xuân Mỹ bảo vệ thành công luận án tiến sĩ *Quá trình hiện đại hoá tiểu thuyết Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX* (Luận án tiến sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội, 2001). Cũng trong năm 2001, tác giả Nguyễn Thanh Sơn hoàn thành luận án *Truyện ngắn Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX* (Luận án tiến sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội, 2001).

Năm 2002, nhà nghiên cứu Nguyễn Kim Anh và các cộng sự cho ra đời công trình *Thơ văn nữ Nam Bộ TK.XX* (NXB TP.HCM, 2002), trong đó có giới thiệu khá nhiều các tác phẩm văn học nữ Nam Bộ, bao gồm cả văn xuôi và thơ ca.

Năm 2003, Trung tâm Quốc học xuất bản bộ *Văn học Việt Nam TK.XX* (NXB Văn Học). Trong các quyển 1 (tập 3, 4, 5), quyển II (tập 1), quyển V (tập 1), có giới thiệu một số truyện ngắn, tiểu thuyết, tiểu luận, phê bình của văn học Nam Bộ.

Năm 2004, công trình *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối TK.XIX đầu TK.XX* (NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2004) do nhóm tác giả Nguyễn Kim Anh (chủ biên), Nguyễn Thị Trúc Bạch, Hà Thanh Vân, Võ Văn Ngọc, Hoàng Tùng, Huỳnh Vĩnh Phúc biên soạn đã giới thiệu, khái quát về văn học Nam Bộ cũng như tiểu sử của từng tác giả.

Năm 2008, tác giả Võ Văn Nhơn bảo vệ thành công luận án *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX* (Luận án tiến sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2008).

Năm 2011, công trình *Nam Bộ, nhìn từ văn hoá, văn học và ngôn ngữ* (NXB Khoa học xã hội, 2011) do Vũ Văn Ngọc chủ biên và nhóm tác giả biên soạn được xuất bản.

Năm 2013, Phong Lê trong công trình *Phác thảo văn học Việt Nam hiện đại (thế kỷ XX)* (NXB Trí Thức, 2013) đã dành một phần trong chương 1 để phân tích những tác động của văn học Pháp và văn học phương Tây với tiến trình phát triển của văn học nước ta. Và trong chương 3, nhà nghiên cứu đã khẳng định vai trò của Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của... với những áng văn quốc ngữ đầu tiên đã khởi động cho quá trình hiện đại hoá văn học.

Năm 2014, tác giả Phan Mạnh Hùng hoàn thành luận án tiến sĩ *Nghệ thuật tự sự trong tiểu thuyết Nam Bộ trước 1932* (Luận án tiến sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2014).

Năm 2015, tác giả Nguyễn Văn Trung xuất bản quyển *Hồ sơ về Lục Châu học: tìm hiểu con người ở vùng đất mới dựa vào tài liệu văn sử bằng Quốc ngữ ở Nam Bộ từ 1865- 1930* (NXB Trẻ, 2015). Năm 2015, tiến sỹ Peycam, hiện là giám đốc Viện nghiên cứu châu Á ở Leiden, Hà Lan cho ra mắt công trình *Làng báo Sài Gòn 1916-1930 (The Birth of Vietnamese Political Journalism: SaiGon, 1916 - 1930)* (NXB Trẻ, 2015).

Cũng trong năm 2015, tác giả Trần Nhật Vy xuất bản quyển sách *Báo Quốc ngữ ở Sài Gòn cuối thế kỷ 19* (NXB Trẻ, 2015).

Năm 2016, nhà nghiên cứu Phan Mạnh Hùng cho ra mắt công trình *Nghệ thuật tự sự trong tiểu thuyết Nam Bộ trước 1932* (NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2016).

Công trình *Văn chương phương Nam, một vài bổ khuyết* (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2016) của hai tác giả Võ Văn Nhơn và Nguyễn

Thị Phương Thuý ra đời vào năm 2016, đã khái quát hoá những vấn đề cụ thể của văn học Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

Cũng trong năm 2016, Khoa Văn học và Ngôn ngữ (trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia TP.HCM) cùng với Trường Đại học Thủ Dầu Một, Viện Văn học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam) đã tổ chức hội thảo khoa học cấp Quốc gia "*Những vấn đề văn học và ngôn ngữ Nam Bộ*".

Năm 2017, nhà nghiên cứu Lê Thị Kim Chi, thông qua bài viết *Hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học trên báo Nông cổ mín đàm* (Tạp chí *Khoa học xã hội*, 2017, tr.5) đã đi sâu vào khai thác các thành tựu về nghiên cứu lý luận và phê bình văn học trên tờ báo.

Năm 2018, công trình *Nghiên cứu lí luận, phê bình văn học ở Nam Bộ thời kỳ 1865 -1954* (NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, 2018) được xuất bản.

Năm 2019, tác giả Trần Nhật Vy tiếp tục cho ra mắt công trình *Những áng văn xuôi Quốc ngữ đầu tiên* (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2019).

Năm 2019, tác giả Nguyễn Thị Trúc Bạch trong bài nghiên cứu *Quảng bá tác phẩm văn học trên báo chí Quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX* (Tạp chí *Khoa học xã hội*, 2019, tr.255) đã phân tích những cách thức quảng bá tác phẩm văn học trên báo chí Quốc ngữ Nam bộ, trong đó có *Nông cổ mín đàm*, *Lục tỉnh tân văn*.

Năm 2021, tác giả Nguyễn Vy Khanh xuất bản công trình *Văn học thời đầu & miền Nam lục tỉnh* (NXB Nhân Ảnh, 2021).

Năm 2022, quyển sách *Mấy tác giả văn học hiện đại ở Nam Bộ - Đôi điều ghi nhận* (NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2022) của nhà nghiên cứu Nguyễn Công Lý được xuất bản.

Năm 2023, Trần Văn Trọng cùng nhóm nghiên cứu đã biên soạn thành công quyển *Từ điển Tác giả và tác phẩm văn học Quốc ngữ Nam Bộ (từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX)* (NXB Khoa học xã hội, 2023).

Năm 2024, quyển *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại 1925-1945: Khai sinh và tiến trình* (NXB Tri thức, 2024) của tác giả Bùi Xuân Bảo đã được dịch sang tiếng Việt và xuất bản. Trong năm này, nhà nghiên cứu Hà Thanh Vân cũng đồng thời cho ra mắt quyển *Văn chương phương Nam: Những vùng đất – Những con người* (NXB Dân Trí, 2024). Cũng trong năm 2024, bộ sách *Văn học miền Nam lục tỉnh* (NXB Trẻ, 2024) của tác giả Nguyễn Văn Hầu được ra mắt.

Những nhận xét mang tính tổng quát về văn học Nam bộ nói chung trong các công trình nghiên cứu mà chúng tôi đã đề cập bên trên, ở mức độ khác nhau, đều có ý những gợi ý bổ ích để trên cơ sở đó chúng tôi đi sâu vào nghiên cứu sâu những vấn đề cụ thể của lịch sử văn học, trong đó có vấn đề hiện đại hoá văn học Việt Nam ở Nam bộ qua các tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*.

1.1.2. Nghiên cứu về *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* nói riêng

• *Gia Định báo*

Ở giai đoạn trước năm 1986, đa số các học giả nghiên cứu về *Gia Định báo* đều xuất phát từ Nam bộ. Đặc biệt phải kể đến một số công trình đã xuất bản trước năm 1975 như *Gia Định báo, tờ báo đầu tiên của Việt Nam* (bản đánh máy, 1965) của Phạm Việt Tuyền, *Mục lục báo chí Việt Nam trong 100 năm 1865-1965* (Thư viện Quốc gia, 1966) của Lê Ngọc Trụ, *Tìm hiểu Gia Định báo* (Viện đại học Vạn Hạnh, 1972) của Nguyễn Hải Lộc...

• *Nông cổ mín đàm*

Năm 2005, tác giả Tạ Anh Thư bảo vệ thành công khoá luận tốt nghiệp *Tiểu thuyết trên báo Nông cổ mín đàm đầu thế kỷ XX* (Khóa luận tốt nghiệp, Trường ĐHKHXH&NV TPHCM, 2005). Cũng trong năm

2005, luận văn thạc sĩ *Buổi đầu báo chí Quốc ngữ trong văn hoá Nam bộ* (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2005) của tác giả Hồ Ngọc Đoàn Khương đã tiến hành khảo sát các tờ báo Quốc ngữ trong thời điểm ban đầu ở Nam bộ.

Năm 2006, tác giả Lê Thị Hoài Thương hoàn thành luận văn thạc sĩ *Cuộc đời và sự nghiệp của Lương Khắc Ninh* (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2005) tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2009, luận văn thạc sĩ *Sự nghiệp văn học và báo chí của Trần Chánh Chiếu* (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2005) của Nguyễn Hồng Giang được bảo vệ tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2024, tác giả Nguyễn Ngọc Trinh bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ *Quảng cáo trên báo chí ở Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX (trường hợp báo Nông Cổ Mín Đàm, Lục tỉnh Tân Văn và Phụ nữ Tân Văn)* (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2024) tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh.

• *Lục Tỉnh Tân Văn*

Năm 2005, trong khóa luận tốt nghiệp *Lịch sử hình thành và phát triển của báo Lục tỉnh tân văn* (Khóa luận tốt nghiệp, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2005) của tác giả Hồ Thị Nguyên Thảo đã khảo sát tương đối đầy đủ và cặn kẽ về tờ báo. Cũng vào năm 2005, tác giả Nguyễn Huỳnh Kiều Nguyệt Diễm Cầm trong khóa luận *Tìm hiểu tiểu thuyết trên Lục tỉnh tân văn đầu thế kỷ XX* (Khóa luận tốt nghiệp, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2005), đã tiếp nối mạch nghiên cứu khi tiến hành khảo sát các tiểu thuyết xuất hiện trên báo trong giai đoạn từ 1920 – 1930.

Năm 2006, tác giả Trương Ngọc Thuý trong luận văn *Khảo sát tiểu thuyết trên báo Lục tỉnh tân văn giai đoạn 1930 – 1944* (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TP HCM, 2006), đã tập trung khảo sát về tiểu thuyết và các bài nghiên cứu lý luận phê bình xuất hiện trên *Lục tỉnh tân văn*. Năm 2014, trong luận văn thạc sĩ *Nghiên cứu lý luận, phê bình văn*

học trên Lục tỉnh tân văn (Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐHKHXH&NV TPHCM, 2006), Bùi Thanh Vân đã tiến hành hệ thống và phân tích các mảng hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học trên báo *Lục tỉnh tân văn*.

Nhìn chung, các công trình trên chỉ dừng lại ở mức độ giới thiệu, nghiên cứu đại cương khái quát. Chúng tôi nhận thấy chưa có một công trình nghiên cứu đi sâu vào thống kê, khảo sát chi tiết toàn bộ cũng như đánh giá đặc điểm, giá trị của các tác phẩm văn học trên ba tờ báo: *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* cũng như gắn nó với quá trình hiện đại hóa của văn học Nam Bộ thời kỳ này. Thiết nghĩ, đề tài mà chúng tôi lựa chọn là một vấn đề khoa học hữu dụng cần được đào sâu và phân tích.

1.2. Tổng quan về cơ sở lý luận và thực tiễn

1.2.1. Về vấn đề hiện đại hoá văn học

Nhìn lại lịch sử phát triển của văn học, chúng tôi nhận thấy hiện đại hoá là hành trình mà đại đa số các nền văn học trên thế giới đều trải qua. Đó là một hành trình lâu dài vừa tuân thủ theo quy luật phát triển chung vừa có những biến đổi mang tính bước ngoặt làm thay đổi tư duy thẩm mỹ, góp phần khiến đời sống văn học vận động theo hướng hiện đại.

1.2.1.1. Hiện đại hóa văn học ở phương Tây

Chúng tôi nhận thấy trong suốt những năm tháng phát triển từ thời kỳ Phục hưng cho đến các thập niên đầu của thế kỷ XX, văn học phương Tây đã trải qua nhiều thời kỳ với các mô hình văn học khác nhau. Đó là lí do tính hiện đại vốn là một khái niệm mang tính định tính, chỉ ý niệm về sự mới mẻ, khả năng tự biến đổi chính mình một cách tự giác hoặc không tự giác của văn học, song hành cùng những biến đổi của các thời kỳ, cũng dần có tính lịch sử.

1.2.1.2. Hiện đại hóa văn học ở Đông Á

Quá trình hiện đại hoá văn học ở khu vực Đông Á nhìn chung không bắt đầu từ các yếu tố nội sinh tồn tại sẵn có trong các nền văn hoá mà khởi nguồn từ việc những quốc gia này phải mở cửa khi tiếp xúc với văn hoá trong các cuộc xâm lăng của người phương Tây. Bên cạnh đó, khi đời sống xã hội bước sang một giai đoạn mới với sự xuất hiện của các đô thị và tầng lớp thị dân, tạo tiền đề cho quá trình khai sinh một thể hệ nhà văn và độc giả mới, nền văn học hiện đại càng được tiếp sức để phát triển.

1.2.1.3. Vấn đề hiện đại hóa văn học ở Việt Nam

Có thể thấy rằng, trong hành trình phát triển ấy, song hành cùng mỗi bước đi, vai trò của con người ngày càng được nâng cao, không chỉ đơn thuần là đối tượng tiếp nhận tác phẩm mà với tư cách độc giả, họ còn được tham gia một cách chủ động vào quá trình đồng sáng tạo của nhà văn. Biểu hiện cuối cùng của quá trình hiện đại hoá văn học gắn liền với hành trình dân chủ hoá ngôn ngữ dân tộc.

1.2.2. Những nhân tố cơ bản thúc đẩy tiến trình hiện đại hóa văn học Việt Nam

1.2.2.1. Hiện đại hoá xã hội Việt Nam

Nhìn chung, những biến động trong lịch sử và xã hội tại Nam Bộ từ cuối XIX chuyển sang đầu XX đã tạo điều kiện cho sự du nhập nhiều tư tưởng mới mẻ, tạo nên một đội ngũ sáng tác và công chúng tiếp nhận văn học hoàn toàn mới mẻ, kích thích văn học phát triển theo hướng hiện đại hóa.

1.2.2.2. Vai trò của chữ Quốc ngữ trong tiến trình hiện đại hóa văn học

Ngôn ngữ vốn là chất liệu cơ bản để xây dựng nên văn bản văn học. Sự ra đời của chữ Quốc ngữ là điều kiện tiên quyết cho quá trình hình thành một nền văn học mới. Tác động lớn nhất của việc sử dụng chữ Quốc ngữ trong hầu hết các sáng tác văn học đã mang đến một chuyển biến cực kỳ quan trọng: đưa văn học đến gần với công chúng yêu văn học hơn.

1.2.2.3. Kỹ thuật in ấn và xuất bản phát triển

Công nghệ in ấn là điều kiện hình thành và phát triển của báo chí, tạo cơ sở thuận lợi cho các tác phẩm văn học viết bằng chữ Quốc ngữ. Rõ ràng, kỹ thuật in ấn từ khởi điểm là một công nghệ hiện đại, du nhập từ phương Tây, nhưng khi đến tay người Việt, đã trở thành một phương tiện góp phần tạo ra nhiều ấn phẩm báo chí và sách vở thể hiện tinh thần yêu nước, theo nhiều mức độ và khuynh hướng khác nhau.

1.2.2.4. Thế hệ nhà văn mới

Với chủ trương “nói sao viết vậy” để hướng đến đông đảo công chúng, các nhà văn không chỉ tạo nên sự gần gũi mà còn góp phần mở rộng việc truyền bá văn xuôi Quốc ngữ ở Nam Bộ trong thời điểm này. Có thể thấy rằng sự tiên phong của đội ngũ nhà văn Nam Bộ đã làm thay đổi gần như hoàn toàn diện mạo của văn học ở Nam Bộ đầu thế kỷ XX, góp phần quan trọng cho tiến trình hiện đại hóa văn học Việt Nam.

1.2.2.5. Thế hệ độc giả mới

Một dấu hiệu rõ ràng cho thấy sự thay đổi của văn học giai đoạn này là sự chú trọng đặc biệt đến đối tượng tiếp nhận văn học, tức là độc giả. Xu hướng xem trọng nhu cầu thưởng thức của độc giả đã trở thành tiêu chí nổi bật, là một trong những cơ sở cho sự thay đổi về tư duy, cách lựa chọn nhân vật, thể loại và văn phong của nhà văn.

TIỂU KẾT

Qua các nội dung đã trình bày ở trên, chúng tôi xin tạm kết các ý như sau:

Thứ nhất, thông qua việc khảo sát quá trình hiện đại hoá văn học tại phương Tây và khu vực Đông Á, chúng tôi đã nhận thấy những điểm tương đồng, tạo cơ sở nền tảng cho tiến trình hiện đại hoá văn học tại nước ta.

Thứ hai, các nhân tố (như cầu cạnh đất nước, chữ Quốc ngữ, kỹ thuật in ấn và báo chí, đội ngũ sáng tác, lực lượng độc giả) là những tiền đề cực kỳ quan trọng cho sự phát triển của văn học Việt Nam.

CHƯƠNG 2. HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC Ở NAM BỘ QUA GIA ĐỊNH BÁO, NÔNG CỔ MÍN ĐÀM, LỤC TỈNH TÂN VĂN XÉT TRÊN BÌNH DIỆN ĐỘI NGŨ NHỮNG NGƯỜI SÁNG TÁC

Trong khuôn khổ của chương 2, chúng tôi sẽ luận án sẽ khái quát lại thời điểm ra đời, quá trình vận động và phát triển, các chuyên mục của ba tờ báo. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tập trung làm rõ những đóng góp của *Gia Định báo Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* trong việc uơm mầm và khuyến khích đội ngũ sáng tác.

2.1. Về *Gia Định báo*

2.1.1. Một số nét khái quát về tờ báo

Năm 1865, thực dân Pháp quyết định cho xuất bản tờ *Gia Định báo* bằng chữ Quốc ngữ. Số đầu tiên của tờ báo được phát hành vào ngày 15/4/1865 do Ernest Poteaux phụ trách.

2.1.2. Về đội ngũ những người sáng tác

Nếu như chủ thể sáng tạo của văn học trung đại là đội ngũ trí thức phong kiến và các vị đại sư uyên bác thì chủ thể sáng tạo của thời kỳ văn học hiện đại là những trí thức Tây học với vốn hiểu biết và mỹ cảm hoàn toàn khác biệt thế hệ trước.

2.2. Về báo *Nông cổ mín đàm*

2.2.1. Một số nét khái quát về tờ báo

Nông cổ mín đàm (chữ Hán, có nghĩa là “uống trà bàn chuyện làm ruộng và đi buôn”), còn có tên tiếng Pháp là *Causeries sur l’agriculture et le commerce*, xuất bản lần đầu vào ngày 1/8 /1901, theo một nghị định của Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer ban hành tại Sài Gòn vào ngày 14-2-1901.

2.2.2. Về đội ngũ những người sáng tác

Nông cổ mín đàm không chỉ là một tờ báo chuyên về kinh tế, chú trọng các hoạt động thương nghiệp mà còn đặc biệt quan tâm đến văn

chương, thu hút sự tham gia nhiệt tình của đông đảo các tác giả, nhà phê bình từ không chuyên đến chuyên nghiệp tại Nam Bộ.

2.3. Về báo *Lục tỉnh tân văn*

2.3.1. Một số nét khái quát về tờ báo

Gần bảy năm sau khi *Nông cổ mín đàm* ra đời, tại Nam Kỳ có thêm một tờ báo mới là *Lục tỉnh tân văn*. Tờ tuần báo được thành lập bởi Pierre – Jeantet Sombsthay thành lập ngày 16/08/1907.

2.3.2. Về đội ngũ những người sáng tác

Lục tỉnh tân văn vốn là một tờ báo có nhiều hoạt động đa dạng về văn chương, thu hút rất nhiều những tác giả chuyên nghiệp lẫn không chuyên đến từ các vùng miền khác nhau, tạo nên sự phong phú trong sáng tác.

TIỂU KẾT

Qua phần trình bày ở trên, chúng tôi xin tạm kết vài điều như sau:

Thứ nhất, đóng góp của *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* với quá trình hiện đại hoá văn học Việt Nam là đã ra sức cổ vũ, góp phần giúp hình thành một đội ngũ sáng tác với tầm nhìn và tư tưởng mới.

Thứ hai, chính họ cũng là người góp phần truyền tải thông tin, góp phần phổ biến những trào lưu tư tưởng hiện đại cho cộng đồng người Việt Nam thời điểm bấy giờ.

Nếu ở những chương trước, chúng tôi đã tập trung khảo sát các yếu tố ngoại sinh thì trong chương này, luận án sẽ tiến hành nghiên cứu và phân tích những đóng góp của *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* cho tiến trình vận động của mảng văn xuôi tự sự, cụ thể là mảng văn học dịch, tiểu thuyết và truyện ngắn.

CHƯƠNG 3. HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC Ở NAM BỘ QUA GIA ĐỊNH BÁO, NÔNG CỎ MÍN ĐÀM VÀ LỤC TỈNH TÂN VĂN XÉT TRÊN BÌNH DIỆN THỂ LOẠI (TRUYỆN DỊCH, TRUYỆN NGẮN, TIỂU THUYẾT)

3.1. Truyện dịch

3.1.1. Tình hình dịch các tác phẩm văn học phương Tây

Có thể thấy rằng dịch thuật không chỉ đơn thuần là hoạt động chuyển ngữ mà còn trở thành một phương tiện chuyển tải các tư tưởng mới, rèn luyện và mài giũa cách viết.

3.1.2. Các tác phẩm văn học Trung Quốc được chọn dịch trên ba tờ báo

Dịch thuật không những nâng cao vai trò của báo chí trong đời sống tinh thần của công chúng đương thời mà còn hỗ trợ cho quá trình hoàn thiện chữ Quốc ngữ, làm phong phú thêm vốn từ vựng tiếng Việt.

3.2. Truyện ngắn

3.2.1. *Gia Định báo* và vai trò khơi nguồn sáng tạo cho truyện ngắn hiện đại

Ngay từ khi *Gia Định báo* xuất hiện những mẫu tin ngắn cho đến việc các tác giả có xu hướng sưu tầm lại các truyện dân gian Việt Nam hoặc chọn lọc trong kho tàng văn học. Bên cạnh đó, ý thức chọn lựa những đề tài hài hước, đậm tính giải trí, nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của công chúng là một biểu hiện cho sự tiến bộ của quá trình hiện đại hoá văn học.

3.2.2. *Nông cỏ mịn đàm* và quá trình đổi mới nội dung truyện ngắn hiện đại

Theo khảo sát, lối kết cấu tuyến tính đã mạnh mẽ xuất hiện trong những tác phẩm đầu tiên của văn học quốc ngữ như *Chuyện đời xưa* (1866), *Chuyện khôi hài* (1882) của Trương Vĩnh Ký. Sau đó, nó tiếp tục được sử dụng trong các truyện đăng trên các tờ báo như *Nông cỏ mịn đàm*,

Nam Kỳ địa phận, Đông Pháp thời báo và một số truyện ngắn của các tác giả Lê Mai, Hoàng Minh Tự, Trần Quang Nghiệp, Sơn Vương, Cẩm Tâm... Tuy nhiên, không thể phủ nhận vai trò của lối kết cấu tuyến tính trong quá trình hiện đại hoá văn học Quốc ngữ trong thời kỳ đầu. Đây được xem là một bước chuyển tiếp quan trọng từ văn học trung đại sang văn học hiện đại, giúp các tác giả dễ dàng tiếp cận với độc giả và truyền tải những thông điệp ý nghĩa về cuộc sống, con người và xã hội.

3.2.3. *Lục tỉnh tân văn* cách tân góp phần đổi mới kết cấu truyện ngắn hiện đại

Ở những thập niên đầu của thế kỷ XX, dẫu không rầm rộ như các tiểu thuyết đương thời nhưng trên *Lục tỉnh tân văn* đã xuất hiện rải rác một số truyện ngắn. Theo thống kê trên 52 số đầu của tờ báo đã cho in nhiều truyện kể, truyện phóng tác từ văn học nước ngoài với dung lượng tương đối ngắn, thậm chí rất ngắn.

3.3. Tiểu thuyết

3.3.1. *Gia Định báo* và bước khởi đầu của tiểu thuyết hiện đại từ truyện thơ truyền thống

Mặc dù giữa truyện thơ, truyện văn xuôi chữ Hán và tiểu thuyết hiện đại tồn tại khá nhiều khác biệt, các tác giả đã cố gắng sử dụng chữ Quốc ngữ như một cách để tìm về với truyền thống, góp phần kết nối hai giai đoạn văn học trung đại và hiện đại.

3.3.2. *Nông cổ mín đàm* và cuộc thi viết tiểu thuyết Quốc ngữ đầu tiên

Một trong những đóng góp lớn nhất của *Nông cổ mín đàm* cho quá trình hiện đại hoá văn học Việt Nam là việc tờ báo luôn tiên phong cổ vũ và bảo vệ cho nền văn học Quốc ngữ, đặc biệt là dòng tiểu thuyết hiện đại. Có thể thấy rằng tiểu thuyết trong giai đoạn này chính là biểu hiện của quá

trình kế thừa, giao lưu và tiếp nhận các truyền thống văn hoá, văn học. Đây cũng là quy luật chung của quá trình hiện đại hoá văn học tại các nước Đông Á, trong đó có Việt Nam.

3.3.3. *Lục tỉnh tân văn* và việc tiếp nối thúc đẩy nền tiểu thuyết hiện đại

Lục tỉnh tân văn không phải là tờ báo đầu tiên đi đầu cho phong trào đăng tải tiểu thuyết trên văn đàn nhưng lại giữ một vai trò quan trọng, góp phần đa dạng hoá, tạo nên nhiều sắc màu phong phú cho sự phát triển của tiểu thuyết hiện đại Việt Nam.

TIỂU KẾT

Qua phần trình bày ở trên, chúng tôi xin tạm kết vài điều như sau:

Thứ nhất, mảng văn học dịch trên báo chí nói chung và trên *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* đã có nhiều tác động mạnh đến quá trình hiện đại hoá văn học Việt Nam.

Thứ hai, thông qua báo chí, các nhà văn dần dần có khả năng định hình về sáng tác cũng như các quan điểm về nghệ thuật.

Thứ ba, chính nhờ việc đăng tải các tác phẩm trên báo chí, sáng tác văn học cũng trở thành một nghề kiếm ra được tiền, đem đến nguồn thu nhập chính đáng cho đội ngũ những người cầm bút.

CHƯƠNG 4. HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC Ở NAM BỘ QUA *NÔNG CỔ MÍN ĐÀM* VÀ *LỤC TỈNH TÂN VĂN* XÉT TRÊN BÌNH DIỆN HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN VÀ PHÊ BÌNH VĂN HỌC

Do giới hạn của việc tìm kiếm tư liệu nên trong chương này, luận án sẽ tập trung vào hoạt động nghiên cứu lý luận và phê bình văn học được thể hiện qua các bài viết được đăng tải trên các báo *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn*.

4.1. Đóng góp của *Nông cổ mín đàm* về nghiên cứu lý luận và phê bình văn học

4.1.1. Bàn luận về cội nguồn văn chương trên *Nông cổ mín đàm*

Trong những bước đầu của quá trình nghiên cứu lý luận văn học trên *Nông cổ minh đàm*, đội ngũ các tác giả đã có nhiều nỗ lực khi giải đáp vô số trăn trở về cội nguồn của văn học và phương pháp sáng tác văn chương. Tuy chưa thể định danh cho vấn đề này như một thuật ngữ chuyên ngành cũng như chưa tiến hành lý giải mọi vấn đề một cách rõ nét, hay nhìn nhận văn chương như một loại hình sáng tạo bằng ngôn từ với những đặc trưng riêng biệt, nhưng thành công bước đầu của tờ báo này là việc đã khởi đầu phân tích về văn chương, tạo một diễn đàn công khai để các tác giả trình bày quan điểm, kích thích óc sáng tạo và khả năng sáng tạo văn học.

4.1.2. *Nông cổ minh đàm* và những bàn luận về tình hình văn chương đương thời

Khởi nguồn từ việc giới thiệu các tác phẩm văn chương nước ngoài với độc giả, các nhà văn bằng tâm huyết và khả năng sáng tạo của mình đã ra sức kết hợp những tư tưởng văn minh phương Tây với không khí của văn học phương Đông. Từ định hướng ấy, chúng tôi nhận thấy tinh thần nghiên cứu lý luận văn học của *Nông cổ minh đàm* luôn có tính mềm dẻo, luôn có ý thức giữ gìn các giá trị truyền thống nhưng vẫn biết cách tiếp nhận và dung hoà những tư tưởng tiến bộ, để hỗ trợ cho quá trình hiện đại hoá văn học.

4.1.3. Phê bình về thơ ca trên *Nông cổ minh đàm*

Các nhà phê bình văn học trong thời điểm này tỏ rõ ưu điểm tinh tế, bắt nhịp kịp thời đời sống văn học đương thời thông qua quá trình biểu dương hay phê phán các hiện tượng văn học mới xuất hiện.

4.1.4. Phê bình về tiểu thuyết trên *Nông cổ minh đàm*

Trải qua độ lùi về thời gian, chúng ta càng có cơ sở để nhận thấy khát vọng đổi mới toàn diện từ việc lựa chọn đề tài, hình thành tác phẩm đến phương pháp sáng tác, góp phần làm giàu có thêm nền văn học dân tộc của nhóm tác giả viết nghiên cứu phê bình văn học trên *Nông cổ minh đàm*.

4.2. Đóng góp của *Lục tỉnh tân văn* về nghiên cứu, lý luận và phê bình văn học

4.2.1. *Lục tỉnh tân văn* và những bàn luận về cội nguồn của văn chương

Chọn cách bàn luận về cội nguồn, qua đó khẳng định giá trị của văn chương trong đời sống tinh thần của một cộng đồng cũng là cách để *Lục tỉnh tân văn* khẳng định được điểm tựa vững chắc trong quá trình hiện đại hoá văn học với sự xuất hiện của các giá trị văn hoá, trào lưu, tư tưởng mới mẻ đang diễn ra.

4.2.2. Đánh giá về tình hình văn chương đương thời trên *Lục tỉnh tân văn*

Các độc giả yêu mến văn chương, vì lẽ đó, cũng đặc biệt quan tâm đến tình hình đương thời. Nắm bắt được thị hiếu của độc giả, các nghiên cứu trên *Lục tỉnh tân văn* không thể đứng ngoài những biến đổi mạnh mẽ của

4.2.3. Phê bình tác giả trên *Lục tỉnh tân văn*

4.2.3.1. Các tác giả trong nước

Đại đa số các tác giả trên *Lục tỉnh tân văn* đều có xu hướng quan tâm đến phê bình tác giả. Đó cũng là lí do độc giả dễ dàng tìm thấy trên tờ báo vô số bài viết khá chi tiết về tiểu sử cũng như đóng góp của các nhà văn cho nền văn học nước nhà.

4.2.3.2. Các tác giả nước ngoài

Xu hướng viết các bài phê bình tác giả nước ngoài là một hướng đi mới mẻ, thể hiện cách tiếp cận phong phú, tạo điều kiện để kiến tạo một không gian văn học, nghệ thuật rộng mở hơn trên báo *Lục tỉnh tân văn*.

4.2.4. Phê bình tác phẩm trên *Lục tỉnh tân văn*

4.2.4.1. Phê bình thơ ca

Chính nhờ những bài phê bình thơ và văn xuôi trên báo chí đã tạo nên hiệu ứng kích thích tâm lý, khiến độc giả quan tâm và yêu thích việc thưởng thức các tác phẩm văn chương, góp phần giúp văn học ngày càng phát triển.

4.2.4.2. Bàn luận về tiểu thuyết

Khi bàn về tiểu thuyết, các tác giả trên *Lục tỉnh tân văn* cũng không thể bỏ qua lí do quan trọng tạo nên độ lan toả và phổ biến gần như rộng khắp của thể loại này dù mới được du nhập vào nước ta trong một thời gian ngắn, chính là sự xuất hiện của chữ Quốc ngữ.

TIỂU KẾT

Qua phần trình bày ở trên, chúng tôi xin tạm kết vài điều như sau:

Thứ nhất, mảng nghiên cứu lý luận, phê bình văn học trên *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* thể hiện rõ xu hướng hiện đại nhưng vẫn xem trọng tính truyền thống.

Thứ hai, các bài nghiên cứu lý luận phê bình văn học trên *Lục tỉnh tân văn* đã góp phần khá tích cực cho quá trình hiện đại hoá của văn học Việt Nam. các sáng tác đương thời. Do ảnh hưởng từ các tư tưởng văn học phương Tây.

KẾT LUẬN

Có thể thấy rằng sự hiện đại hóa văn học ở Việt Nam ngoài những nguyên nhân nội tại, còn khởi nguồn từ một thực tế là quá trình tiếp xúc, giao lưu dù là tự nguyện hay bắt buộc, với những nền văn hóa khác, cụ thể là văn hóa phương Tây. Bên cạnh đó, sự ra đời của nhà in và đặc biệt là báo chí cũng là một trong những động lực thúc đẩy quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam. Có thể thấy rằng sự manh nha hình thành văn học trên báo chí đầu thế kỷ XX tại Việt Nam là động lực hai chiều để cả văn học và báo chí cùng phát triển. Với mối quan hệ đó, báo chí nhờ vào văn chương để lôi cuốn người đọc. Còn văn chương, cũng nhờ báo chí, mà có thêm điều kiện để phát triển, đặc biệt là ở buổi đầu hình thành nền văn học Việt Nam hiện đại.

Đứng ở quan điểm nhìn nhận về vai trò và tác động của *Gia Định báo*, chúng ta không thể phủ nhận đóng góp quan trọng nhất của tờ báo này với lịch sử văn học dân tộc là đã kiến tạo nên một không gian công cộng (public sphere) cho cộng đồng người Việt Nam. Tờ báo này, ngoài việc tạo ra một luồng văn học quốc ngữ mới, góp phần kết nối giữa các tầng lớp nhân dân, còn góp phần tạo nên một thể hệ độc giả yêu báo chí, thấu hiểu tầm quan trọng của thông tin cũng như biết cách mở mang tư duy và trình độ hiểu biết của bản thân. Điều này góp phần quan trọng cho công cuộc canh tân đất nước, tạo điều kiện cho các cuộc vận động văn hóa chính trị chống lại sự đô hộ của thực dân Pháp. Bên cạnh đó, *Gia Định báo* đã đóng góp một phần cực kỳ đặc biệt trong hành trình phát triển chữ quốc ngữ và tiếng Việt với cộng đồng người Việt Nam thời điểm lúc bấy giờ. Bằng sự lan tỏa mạnh mẽ của mình, tờ báo này đã góp phần lưu giữ kí ức lịch sử văn hóa độc đáo của xã hội Việt Nam những năm cuối thế kỷ XIX.

Xuyên suốt những năm tháng ra đời và phát triển của mình, *Nông cổ mín đàm* không những thực hiện tốt vai trò lịch sử, trở thành một diễn đàn đăng tải vô số thông tin về lịch sử, các thăng trầm trong đời sống chính trị, văn hóa và xã hội ở Việt Nam, mà còn góp phần đáng kể vào quá trình hiện đại hóa văn học nước nhà. Báo chí quốc ngữ nói chung và *Nông cổ mín đàm* nói riêng đã mang đến vô số những tín hiệu đổi mới cho xã hội hiện đại, là nơi đề các tác giả và độc giả có thể công khai trao đổi, thực hiện quyền đối thoại dân chủ của mình. *Nông cổ mín đàm*, đã cho đăng tải vô số những tác phẩm mới của các nhà văn, tạo nên một diễn đàn tự do để nhà văn rèn luyện ngòi bút, làm giàu kho tàng ngôn ngữ, góp phần giúp cho văn chương dễ dàng hơn trong việc chuyển ngôn ngữ từ phạm trù trung đại mang nặng tính chất bác học, ước lệ sang phạm trù hiện đại lấy ngôn ngữ toàn dân, hướng về cuộc sống đời thường làm nền tảng cơ bản.

Vai trò của *Lục tinh tân văn* trong quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam được thể hiện rõ ở việc quy tụ được vô số tác giả tài năng trong nước, góp phần truyền tải nhiều nội dung đa dạng, phong phú, thể hiện tính thời đại cao. Từ khi phong trào Minh Tân được tờ báo đẩy lên, số lượng độc giả, cộng tác viên tham gia vào quá trình viết bài về các vấn đề kinh tế, văn hóa xã hội rất nhiều. Đồng thời, thông qua báo chí, độc giả có

thể trình bày ý kiến của bản thân về các hiện tượng văn chương đương thời, khơi nguồn cho quá trình đối thoại công khai và rộng mở, theo hướng hiện đại hóa. Rõ ràng, yếu tố đại chúng hóa rất được tờ báo *Lục tỉnh tân văn* chú trọng đã góp phần đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa văn học, thể hiện ở mảng sáng tác và tiếp nhận văn học. Đặc biệt, trong thời kỳ nở rộ của tiểu thuyết feuilleton, ngoài các tác giả chuyên nghiệp trên văn đàn, vẫn còn vô số các tác giả không chuyên tham gia, tạo nên không khí sôi nổi cho văn học. Điều này thể hiện rất rõ quan niệm không tách biệt văn học ra khỏi sinh hoạt đời thường, hoặc mặc định xem đó là thành tựu riêng biệt nhằm phục vụ cho một giai tầng xã hội nào như suy nghĩ thường thấy trước đây trong thời kỳ trung đại.

Nhìn chung, đóng góp quan trọng của ba tờ báo là việc đưa văn học viết đến gần với công chúng, tiếp nhận được nhiều luồng ý kiến khác nhau, góp phần đại chúng hoá và hiện đại hoá văn học Việt Nam. Song hành cùng sự phát triển của báo chí, vai trò của độc giả ngày càng được đề cao và mở rộng, họ không chỉ dừng lại ở việc thưởng thức mà với tư cách người đồng sáng tạo, độc giả tham gia một cách tích cực vào quá trình phát triển của văn học. Bên cạnh đó, thông qua các sáng tác văn chương và mảng nghiên cứu lý luận phê bình văn học, cả ba tờ báo *Gia Định báo*, *Nông cổ mín đàm* và *Lục tỉnh tân văn* đều ra sức khuyến khích tinh thần dân chủ, phá vỡ những quan điểm ước lệ có tính chất giai cấp tồn tại lâu dài trong nền văn học trung đại trước đây. Tinh thần hiện đại hoá nền văn học nước nhà được các tờ báo nhất trí cổ vũ bằng việc cởi mở tiếp nhận các luồng tư tưởng, tiếng nói và những biểu hiện khác nhau trong hoạt động sáng tác và tiếp nhận văn học. Thông qua báo chí, ý thức rèn luyện tính chuyên nghiệp hoá trong quá trình sáng tác nhằm khẳng định tính cá nhân của người nghệ sĩ rất được đề cao. Đó là cơ sở cho hành trình giải phóng tài năng riêng của đội ngũ sáng tác, tạo động lực cho quá trình hiện đại hoá nền văn học Việt Nam.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, BÀI BÁO
TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Trần Huỳnh Tuyết Như. (2023). *Báo chí ở Nhật Bản và Hàn Quốc từ cuối thế kỷ XIX đến những năm 1920*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế: Vietnam in the Cultural and Ideological Exchange in East Asia (Việt Nam – giao lưu văn hóa tư tưởng Đông Á). Khoa Văn học và Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn – ĐHQG TP.HCM, 358-366. ISBN: 978-604-73-9390-9.
2. Trần Huỳnh Tuyết Như. (2024). *Vai trò của mảng văn học dịch trên Gia Định báo, Nông cổ mín đàm và Lục tỉnh tân văn*. Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 13(01S), 111-120. DOI:<https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1306>, xuất bản online. ISSN: 0866-7675, e-ISSN: 2815-267X